

Số: /2017/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO
3

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm,

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm:

1. Bổ sung Khoản 2a vào Điều 3 như sau:

“2a. Sản phẩm nhập khẩu chỉ để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, không tiêu thụ tại thị trường trong nước không phải công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.”

2. Sửa đổi Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi Điểm a, Khoản 1:

“ a) Hồ sơ pháp lý chung, được lập thành 01 quyển, bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao có xác nhận của tổ chức, cá nhân);

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thuộc đối tượng phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định (bản sao có xác nhận của tổ chức, cá nhân);

- Chứng chỉ phù hợp tiêu chuẩn HACCP hoặc ISO 22000 hoặc tương đương trong trường hợp tổ chức, cá nhân có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn HACCP hoặc ISO 22000 hoặc tương đương (bản sao có công chứng hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu).”

b) Sửa đổi Khoản 2:

“2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nộp hồ sơ công bố hợp quy hoặc công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm trực tiếp hoặc điện tử (hồ sơ chuyển tải thành file mềm (01 bản) và thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan cung cấp dịch vụ công trực tuyến) hoặc nộp hồ sơ theo đường bưu điện cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Bộ Y tế hoặc Sở Y tế.”

3. Sửa đổi Điều 8 như sau:

a) Sửa đổi Điểm c Khoản 3:

“c) Kết quả kiểm nghiệm sản phẩm định kỳ tính từ thời điểm sản phẩm lưu thông trên thị trường do phòng kiểm nghiệm được công nhận do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định (bản sao có công chứng hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu):

- 1 lần/năm đối với cơ sở có một trong các chứng chỉ về hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến: GMP, HACCP, ISO 22000 và tương đương.

- 2 lần/năm đối với các cơ sở không có các chứng chỉ trên.”

b) Bổ sung thêm Khoản 5a:

“5a. Trường hợp sản phẩm chỉ có sự thay đổi về chất liệu, quy cách bao gói mà không làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu chất lượng và vi phạm các mức giới hạn an toàn thực phẩm thì tổ chức, cá nhân được phép nộp công văn đề nghị bổ sung kèm theo xác nhận về các nội dung đã thay đổi, bổ sung của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản để được tiếp tục sử dụng số Giấy tiếp nhận hoặc Giấy xác nhận đã được cấp hay cấp lại.”

4. Sửa đổi Khoản 1 Điều 11 như sau:

“1. Tổ chức, cá nhân lưu thông thực phẩm trên thị trường có chứa sinh vật biến đổi gen, sản phẩm của sinh vật biến đổi gen có ít nhất một thành phần nguyên liệu biến đổi gen lớn hơn 5% tổng nguyên liệu được sử dụng để sản xuất thực

phẩm thì ngoài việc phải tuân thủ các quy định của pháp luật về ghi nhãn hàng hóa còn phải thể hiện các thông tin liên quan đến sinh vật biến đổi gen trên nhãn hàng hóa.”

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 14 như sau:

“2. Các trường hợp sau đây được miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu:

a) Thực phẩm mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân trong định mức được miễn thuế nhập khẩu;

b) Thực phẩm nhập khẩu của đối tượng được ưu đãi, miễn trừ;

c) Thực phẩm quá cảnh, chuyển khẩu;

d) Thực phẩm gửi kho ngoại quan;

đ) Thực phẩm là mẫu thử nghiệm hoặc nghiên cứu có số lượng phù hợp với mục đích thử nghiệm hoặc nghiên cứu;

e) Thực phẩm là mẫu trưng bày hội chợ, triển lãm;

f) Thực phẩm là quà tặng, quà biếu trong định mức miễn thuế nhập khẩu;

g) Thực phẩm xuất khẩu bị nước nhập khẩu trả về;

h) Thực phẩm tạm nhập, tái xuất;

i) Thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm nhập khẩu chỉ để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu không tiêu thụ tại thị trường trong nước;

k) Thực phẩm nhập khẩu để bán tại cửa hàng miễn thuế theo định mức miễn thuế;

l) Thực phẩm sản xuất thức ăn cung ứng trên tàu bay xuất cảnh.”

6. Sửa đổi Khoản 1 Điều 18 như sau:

“1. Các thực phẩm bao gói sẵn phải bắt buộc ghi nhãn theo quy định của pháp luật về ghi nhãn thực phẩm. Đối với các sản phẩm nhập khẩu chỉ để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, không tiêu thụ tại thị trường trong nước thì không phải ghi nhãn tiếng Việt.”

7. Bổ sung thêm Khoản 8a, 8b vào Điều 19 như sau:

“8a. Đối với cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 bộ trở lên trong đó có sản phẩm thực

phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế thì Bộ Y tế chịu trách nhiệm quản lý.

8b. Đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương thì Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm quản lý.”

8. Sửa đổi, bổ sung Điểm e, Khoản 2, Điều 20 như sau:

“e) Quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến thực phẩm, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với: Phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng (trừ các sản phẩm thực phẩm quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 09/2016/NĐ-CP ngày 28/1/2016 của Chính phủ quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm), dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý;”

9. Sửa đổi Khoản 5, Điều 22 như sau:

“5. Ban hành chính sách, quy hoạch về chợ, siêu thị, quy định điều kiện kinh doanh thực phẩm tại chợ, siêu thị và các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm.”

10. Sửa đổi Điểm e Khoản 3 Điều 23 như sau:

“e) Chịu trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.”

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Xuân Phúc